

Số: 02/BCTĐ-HĐTĐ

Tây Ninh, Ngày 13 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”

Kính gửi: Ban Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Hội đồng thẩm định nhận được Tờ trình ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm Chuyển đổi số trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”. Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến các thành viên trong Hội đồng thẩm định, Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thẩm định Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh” như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

- Tờ trình thẩm định kế hoạch thuê.
- Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”.
- Các bảng chào giá của các đơn vị cung cấp dịch vụ.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2016;
- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà

nước;

- Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu

- Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước;

- Thông tư số 16/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết nội dung công tác triển khai, giám sát công tác triển khai, nghiệm thu đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; xác định yêu cầu về chất lượng dịch vụ và các nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ đối với thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng;

- Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức tạm thời về chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 26/01/2021 của Tỉnh ủy Tây Ninh về chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 99/2025/NQ-HĐND ngày 28/3/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định, phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ của tỉnh Tây Ninh;

- Quyết định số 292/QĐ-BKHCN ngày 25/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam, phiên bản 4.0;

- Kế hoạch số 1177/KH-UBND ngày 04/4/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2025;

- Báo giá của các nhà cung cấp dịch vụ trên thị trường tại thời điểm hiện tại.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Hội đồng thẩm định các Kế hoạch thuê dịch vụ và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu về lĩnh vực công nghệ thông tin giao cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện năm 2025 được thành lập tại Quyết định số 47/QĐ-SKHCN ngày 15 tháng 4 năm 2025.

2. Đơn vị phối hợp cho ý kiến: Phòng Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

3. Hình thức thẩm định: Hội đồng thẩm định tiến hành làm việc độc lập từng thành viên theo sự phân công nhiệm vụ của tổ trưởng. Sau đó, họp để thống nhất kết quả, nếu kết quả có nội dung khác biệt thì các thành viên trong Hội đồng tiến hành biểu quyết và ý kiến khác biệt sẽ được ghi nhận lại.

Phần thứ hai
Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG VÀ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH KẾ HOẠCH THUÊ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Tên hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”.

2. Chủ trì thuê dịch vụ: Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Tây Ninh.

3. Tổ chức lập kế hoạch thuê: Tự thực hiện.

4. Mục tiêu:

- Hệ thống camera giám sát bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả được triển khai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nhằm cung cấp giải pháp tổng thể về giám sát an ninh tại các cơ quan tiếp dân, hỗ trợ người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của chính quyền các cấp. Cung cấp nguồn dữ liệu ổn định, giúp Lãnh đạo các cấp theo dõi trực tiếp được công tác tiếp dân tại các phường, xã.

- Trong giai đoạn hiện nay, hệ thống camera giám sát sẽ được triển khai tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của 36 điểm sau khi hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính.

5. Nội dung và quy mô:

STT	Nội dung	Quy mô
1	Hệ thống Camera giám sát Bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh	- Hệ thống gồm: 36 điểm, mỗi điểm 10 Camera chất lượng $\geq 4\text{Mb}$ (36 điểm x 10 camera) - Hệ thống có hỗ trợ chức năng nhận diện thông minh. - Hệ thống có chức năng lưu trữ video và

		thu âm - Thời gian lưu trữ là 30 ngày. - Về kênh truyền: + Sử dụng kênh internet tốc độ cao 120Mb tại mỗi điểm (36 điểm) + Đường truyền chuyên dùng kết nối từ đơn vị cho thuê dịch vụ đến Trung tâm Giám sát điều hành IOC 200Mbps (1 điểm).
2	Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT	Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT cho hệ thống Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh.

6. Địa điểm: Bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

7. Dự toán thuê:

- Tổng chi phí thực hiện thuê trong 05 năm (60 tháng), đã bao gồm thuế giá trị gia tăng: **9.894.211.200 đồng** (*Bằng chữ: Chín tỷ, tám trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm mười một nghìn, hai trăm đồng*).

Trong đó:

- Chi phí thuê dịch vụ CNTT: 9.835.200.000 đồng
 - Chi phí tư vấn: 59.011.200 đồng, bao gồm:
 + Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu: 39.340.800 đồng.
 + Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu: 19.670.400 đồng

* Phân bổ chi phí hàng năm: *theo phụ lục đính kèm*.

8. Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm.

9. Thời gian thực hiện (bao gồm thời gian xây dựng, phát triển, hình thành dịch vụ công nghệ thông tin và thời gian thuê dịch vụ công nghệ thông tin):

- 05 năm (60 tháng), tính từ thời điểm nghiệm thu, bàn giao dịch vụ để đưa vào sử dụng đến khi kết thúc thời gian thuê dịch vụ.

- Thời gian thuê dịch vụ không bao gồm: Thời gian chuẩn bị cung cấp dịch vụ CNTT (triển khai dịch vụ và thiết kế biểu mẫu,...); Thời gian chuyển giao, bàn giao thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình cung cấp dịch vụ CNTT và thời gian hoàn thành các nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo thỏa thuận trong Hợp đồng thuê dịch vụ CNTT.

10. Các nội dung khác: Không có.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP: Không.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thẩm định theo từng nội dung nêu trên và kết quả kiểm tra, rà soát hồ sơ, tài liệu liên quan, Hội đồng thẩm định nhận thấy Trung tâm Chuyển đổi số trình Kế hoạch thuê dựa trên cơ sở căn cứ mức giá trung bình của 3 bảng báo giá của các đơn vị cung cấp dịch vụ.

Hội đồng Thẩm định thống nhất với đề nghị của Trung tâm Chuyển đổi số về Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”.

IV. KẾT LUẬN

Hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh” đủ điều kiện để trình Ban Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt kế hoạch thuê và triển khai các bước tiếp theo.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định về Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”, kính đề xuất Ban Giám đốc Sở phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm CDS;
- Phòng Chuyển đổi số;
- Lưu: HĐ thẩm định.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH**

PHỤ LỤC
PHÂN BỐ KINH PHÍ THUÊ HÀNG NĂM

TT	Hạng mục	Kế hoạch Phân bổ						Tổng
		Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	
	<u>TỔNG</u>	714.691.200	1.967.040.000	1.967.040.000	1.967.040.000	1.967.040.000	1.311.360.000	9.894.211.200
I	Chi phí thuê dịch vụ CNTT	655.680.000	1.967.040.000	1.967.040.000	1.967.040.000	1.967.040.000	1.311.360.000	
II	Chi phí tư vấn	59.011.200	-	-	-	-	-	
1	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	39.340.800	-	-	-	-	-	
2	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu	19.670.400	-	-	-	-	-	

